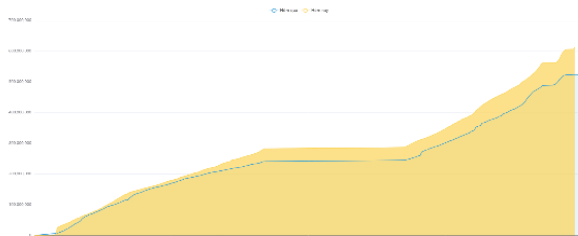


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.283,04	242,31
Thay đổi	3,15	0,43
Thay đổi %	0,25%	0,18%
KLGD (Triệu CP)	589,9	61,4
GTGD (Tỷ)	15.962	1.234
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	182	67
CP giảm giá	231	83
CP tham chiếu	76	88
P/E	14,39	18,46
P/B	1,78	1,46

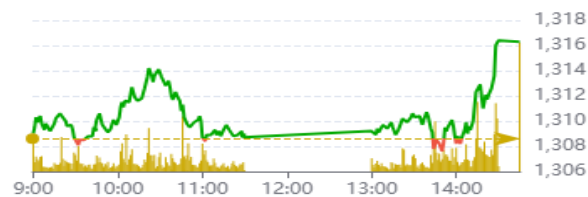
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.316,18	5,55	41,88	
VN30F1M	1274,3	-14,70 (-1.14%)		56234



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 3,04 điểm (+0,24%), đóng cửa tại 1.279,89 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 207 mã giảm và 179 mã tăng. Chỉ số tiếp tục gặp phải áp lực bán trong phiên sáng và phục hồi về cuối phiên.
- Nhóm ngân hàng vẫn thiếu đi sự đồng thuận của dòng tiền, từ đó khiến chỉ số gặp nhiều biến động.
- HVN ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ trong phiên chiều từ đó tác động tích cực lên thị trường. Ngoài ra, nhóm vận tải biển và dệt may cũng ghi nhận diễn biến tăng điểm tốt trong phiên nay.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 371 tỷ đồng, tập trung tại các mã FPT, VRE và HPG.

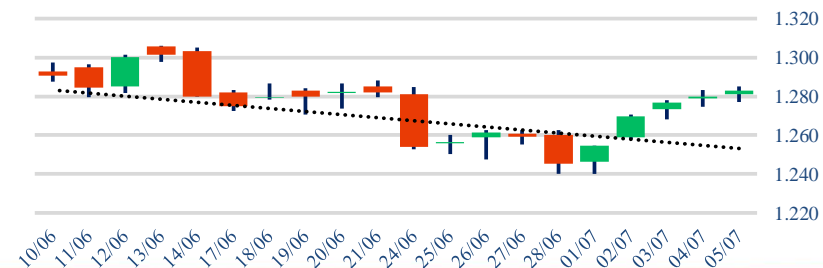
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index tiếp tục ghi một nền tăng dạng doji, tuy nhiên việc xuất hiện bóng nến dài phía dưới cùng với thanh khoản vượt trung bình 5 phiên cho thấy xung lực của bên mua có phần cải thiện hơn. Diễn biến này giúp cho xu hướng hồi phục tiếp tục được duy trì.

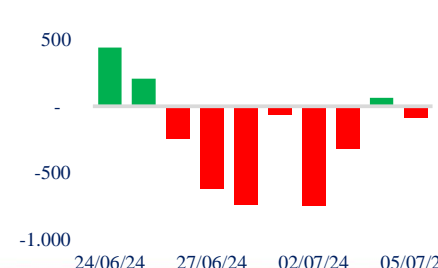
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Thị trường vẫn tồn tại áp lực bán và chưa có sự đồng thuận của dòng tiền. Do đó nhà đầu tư có thể giữ nguyên tỷ trọng 50%, thận trọng với vị thế mua và quan sát thêm các tín hiệu từ thị trường
- Kịch bản 1: VN-Index tăng lên vùng 1.290 - 1.295 điểm.
- Kịch bản 2: VN-Index đi ngang vùng 1.275 - 1.285 điểm

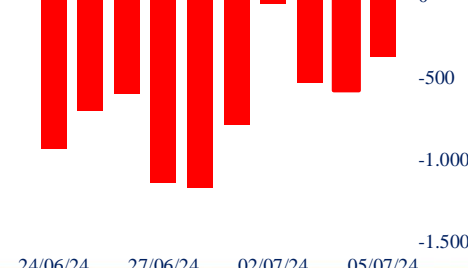
Biểu đồ VN-Index 1 tháng



Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



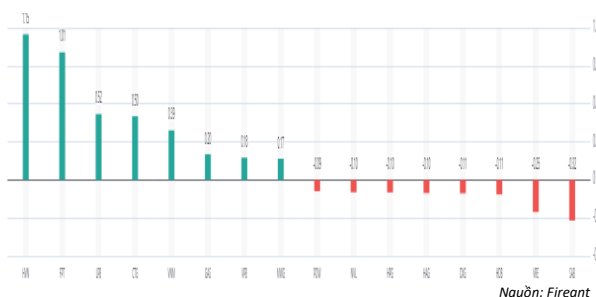
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,09%	2,26%
Hóa chất	0,40%	0,36%
Tài nguyên Cơ bản	-0,17%	-0,78%
Xây dựng và Vật liệu	0,17%	-1,51%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,51%	0,56%
Ô tô và phụ tùng	-0,23%	7,30%
Thực phẩm và đồ uống	0,14%	-1,07%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,75%	0,98%
Y tế	0,36%	1,40%
Bán lẻ	0,77%	2,69%
Truyền thông	-2,22%	2,29%
Du lịch và Giải trí	3,39%	5,46%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,03%	0,76%
Ngân hàng	0,30%	0,57%
Bảo hiểm	-0,60%	2,21%
Bất động sản	-0,30%	-3,11%
Dịch vụ tài chính	-0,37%	-5,31%
Công nghệ Thông tin	1,88%	11,22%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NLG	44	1,00 / 2,33%	6.038.700
SSI	34,65	0,25 / 0,73%	7.440.362
BID	47,3	0,00 / 0,00%	4.622.360
HVN	36,35	2,15 / 6,29%	8.317.500
GMD	83,6	1,60 / 1,95%	1.861.800

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	138,7	2,90 / 2,14%	7.809.400
VRE	20,8	-0,45 / -2,12%	19.509.000
HPG	28,65	-0,05 / -0,17%	15.620.625
VHM	38,45	0,00 / 0,00%	6.571.700
VPB	19,15	0,10 / 0,52%	21.534.301

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
SFI	Nguyễn Hoàng Anh	Tổng Giám đốc/Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	04/07/2024	Bán	40.000
NBB	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Công ty liên kết	04/07/2024	Bán	4.226.100
NLG	Đầu Tư Thái Bình	---	04/07/2024	Bán	4.000.000
NBB	Xây Dựng Hạ Tầng Cii	---	04/07/2024	Bán	4.226.100
SMB	Bất Động Sản Việt Gia Phú	---	04/07/2024	Bán	100.000

TIN TỨC

Thế giới

[Huawei rời cuộc đua xe điện](#)
[Chứng khoán thế giới đua nhau lập đỉnh](#)
[Bầu cử Anh: Công Đảng thắng đậm](#)

Trong nước

[XK hàng hoá, doanh thu bán lẻ tăng trưởng khả quan](#)
[Vốn FDI vào Việt Nam vẫn tăng mạnh nhờ đầu?](#)
[Mưa nhiều nhưng miền Bắc vẫn lo thiếu điện](#)

Doanh nghiệp

[CTG dự kiến chào bán 8.000 tỷ đồng TP](#)
[VCI sắp phát hành hơn 130 triệu cp](#)
[DDG sẽ thoái bớt vốn công ty con CL](#)

Hàng hóa

[VASEP: Nhu cầu tiêu thụ tôm ở Mỹ và TQ vẫn cao](#)
[Giải pháp bán vàng miếng đã có hiệu quả?](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	HVN	8.317.500 / 6,29%
2	FPT	7.809.400 / 2,14%
3	CTG	5.723.000 / 1,24%
4	LPB	10.869.300 / 2,71%
5	VNM	4.285.100 / 1,20%
6	GAS	752.445 / 0,51%
7	MWG	9.564.759 / 0,77%
8	VPB	21.534.301 / 0,52%
9	ACB	7.335.001 / 0,62%
10	CTR	397.300 / 3,31%

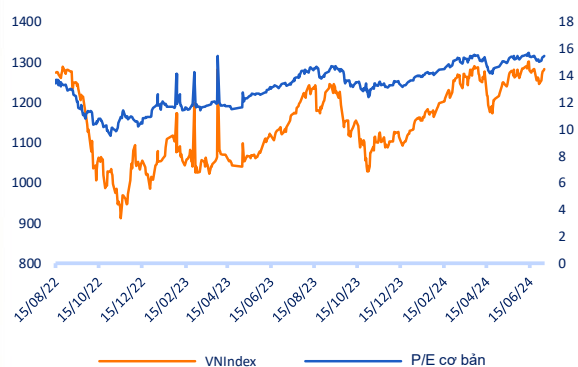
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2339,8	3,20	0,14%
Bạc	29,59	0,34	1,16%
Đồng	4,4	0,05	1,18%
Dầu thô	0,86	0,01	-0,68%
Dầu Brent	87,2	0,81	0,94%
Khí Tự nhiên	2,719	0,03	1,27%
Khí đốt	2,57	0,02	0,88%
Đường	20,23	0,02	0,10%
Heo nạc	89,225	-0,68	-0,75%
Cà phê	223,65	-2,70	-1,19%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25208 / -0,02%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	26803 / 0,22%	EUR 24.910	27.532
GBP/VND	31637 / 0,13%	GBP 29.400	32.495
USD/VND	153,00 / 0,66%	JPY 143	158
AUD/VND	27568 / 0,16%	CHF 25.599	28.293

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72,5	73	03/07/2024	79	69,5	-0,7%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	180	100	23/01/2024	177	95	80,0%	Nắm giữ
2	HPG	28,65	25,3	06/02/2024	32	26,5	13,2%	Nắm giữ
3	VHC	73	70	27/02/2024	79	69	4,3%	Nắm giữ
4	FMC	50	48,3	27/02/2024	53,7	45	3,5%	Nắm giữ
5	MWG	65,6	46,7	13/03/2024	67	44	40,5%	Nắm giữ
6	PVD	29,9	29,75	26/04/2024	38	26,5	0,5%	Nắm giữ
7	DPR	43,15	40	28/06/2024	48	38	7,9%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn